

BÁO CÁO

tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 411-KH/BTGTW ngày 26/12/2023 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới (*sau đây viết tắt là Chỉ thị số 38-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi báo cáo như sau:

I. Việc quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW

1. Việc quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 38-CT/TW

- Sau khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 38-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng quán triệt, phổ biến Chỉ thị số 38-CT/TW cho cán bộ chủ chốt của tỉnh. Đồng thời, ban hành Công văn số 2079-CV/TU ngày 12/01/2010 để chỉ đạo các cấp ủy đảng tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW đến cán bộ, đảng viên trong toàn tỉnh.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn số 92/HD-BTGTU ngày 04/3/2010 về quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 21/6/2010 phê duyệt kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW trên địa bàn tỉnh.

- Bảo hiểm xã hội (*sau đây viết tắt là BHXH*) tỉnh, sở, ngành liên quan, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 38-CT/TW cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành và hội viên, đoàn viên trong tỉnh.

- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy tổ chức hội nghị cấp ủy mở rộng quán triệt Chỉ thị số 38-CT/TW cho cán bộ chủ chốt cấp huyện, cấp xã và chỉ đạo việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chỉ thị số 38-CT/TW đến cán bộ, đảng viên; lồng ghép tuyên truyền, phổ biến trong các buổi sinh hoạt nhân dân ở thôn, xóm, tổ dân phố, khu dân cư,...

Nhìn chung, việc quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 38-CT/TW được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt đạt trên 95%. Việc học tập, quán triệt, tuyên truyền đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng,

chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của chính sách bảo hiểm y tế (*sau đây viết tắt là BHYT*) đối với công tác bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW

2.1. Việc cụ thể hóa Chỉ thị số 38-CT/TW

- Đề tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong việc thực hiện công tác BHYT trên địa bàn tỉnh, Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 22/9/2021 về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT (*sau đây viết tắt là Chỉ thị số 12-CT/TU*).

- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản đề cụ thể hóa, thể chế hóa triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW phù hợp với tình hình địa phương (*có biểu mẫu kèm theo*).

2.2. Việc sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 38-CT/TW

Toàn tỉnh đã hoàn thành việc sơ kết 02 năm, tổng kết 10 năm và tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW. Qua sơ kết, tổng kết, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã đánh giá kết quả đạt được, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tốt hơn công tác BHYT trong thời gian đến.

2.3. Hoạt động kiểm tra, giám sát

- Công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW và các văn bản liên quan công tác BHYT được các cấp ủy đảng thực hiện nghiêm túc, lồng ghép vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy cùng cấp. Qua đó, kịp thời chỉ đạo khắc phục những hạn chế, khuyết điểm và đề ra những giải pháp thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW đạt kết quả, cụ thể:

+ Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát tình hình thực hiện chính sách, pháp luật BHYT, BHXH (*giai đoạn 2010 - 2013*) trên địa bàn tỉnh; khảo sát việc thực hiện pháp luật BHYT, BHXH (*giai đoạn 2013 - 2016*). Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh giám sát BHXH tỉnh về tình hình thực hiện chính sách, chế độ BHYT, quản lý và sử dụng Quỹ BHYT năm 2017.

+ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 22/9/2021 về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh và các nghị quyết, chương trình hành động liên quan công tác BHYT tại các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh¹.

¹Năm 2013, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiến hành giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình hành động 35-CTr/TU ngày 01/3/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012 - 2020 đối với tập thể lãnh đạo Bảo hiểm xã hội tỉnh; Năm 2017, khảo sát việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động 35-CTr/TU tại 02 huyện: Mộ Đức và Nghĩa Hành. Năm 2023, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 12-

- Cấp ủy, chính quyền các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các ban, ngành chức năng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội liên quan phối hợp với BHXH huyện, thị xã, tỉnh thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất. Qua đó, kịp thời tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các chế độ, chính sách, góp phần bảo đảm quyền lợi của các đối tượng tham gia BHYT tại địa phương, cơ sở.

II. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW

1. Những kết quả chủ yếu đã đạt được trong thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW

1.1. Việc nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHYT

Sau 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với công tác BHYT có chuyển biến tích cực; chính sách BHYT đã thực sự đi vào cuộc sống và ngày càng khẳng định vai trò là một trong những trụ cột chủ yếu của hệ thống chính sách an sinh xã hội; đối tượng tham gia BHYT tăng qua từng năm, lộ trình tiến tới BHYT toàn dân cơ bản đạt kế hoạch đề ra. Thông qua công tác tuyên truyền giúp người dân nắm bắt được chính sách, pháp luật về BHYT, xác định việc tham gia BHYT vừa là nghĩa vụ, vừa là quyền lợi để bảo đảm an sinh xã hội; từ đó, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng và phát triển các nhóm đối tượng tham gia BHYT.

1.2. Về tổ chức thực hiện các chính sách về BHYT

- Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 12-CT/TU, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có Công văn số 513-CV/BTGTU ngày 07/10/2021 về hướng dẫn việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị 12-CT/TU; UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh². Ngoài ra, từ năm 2012 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh đưa chỉ tiêu phát triển số người tham gia BHYT vào nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 58/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 về hỗ trợ tiền đóng BHYT giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 thay thế Nghị

CT/TU tại Đảng ủy Ban quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và Các Khu Công nghiệp tỉnh, Đảng đoàn Liên đoàn lao động tỉnh, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Lý Sơn.

²Công văn 2089/UBND-KGVX ngày 06/5/2021 về việc chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022 - 2025 (theo Quyết định 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ), Công văn số 5450/UBND-KGVX ngày 15/10/2021 về việc thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU, Công văn số 1064/UBND-KGVX ngày 11/3/2022 về việc tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU, Công văn số 1403/UBND-KGVX ngày 30/3/2022 về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh. Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

quyết số 58/2017/NQ-HĐND. Trong Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi (khóa XIII), kỳ họp thứ 12 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đã đề ra chỉ tiêu thực hiện độ bao phủ BHYT so với dân số của tỉnh là 95,15%.

- Năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban chỉ đạo (BCĐ) thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh do đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách khối văn xã làm Trưởng Ban, đồng thời chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn thành lập BCĐ địa phương. Đến nay, 100% các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn đã thành lập BCĐ (*có 13 BCĐ cấp huyện, thị xã, thành phố; 173 BCĐ cấp xã, phường, thị trấn*).

- Số người tham gia và tỷ lệ bao phủ BHYT hằng năm đều tăng qua các năm và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ, BHXH Việt Nam giao. Việc cấp thẻ BHYT cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng luôn kịp thời, đảm bảo 100% hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng hưởng chính sách xã hội được cấp thẻ BHYT.

- Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHYT được tăng cường nhằm đảm bảo các chính sách về BHYT được thực hiện theo đúng quy định; BHXH tỉnh thường xuyên phối hợp với các sở, ngành tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật BHYT; qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh tình trạng một số cơ sở khám, chữa bệnh (*sau đây viết tắt là KCB*) thanh, quyết toán chi phí KCB BHYT chưa đúng quy định, việc cấp trùng thẻ BHYT, việc bỏ sót đối tượng và lập danh sách không đúng đối tượng hưởng quyền lợi BHYT theo quy định của Luật BHYT,... Qua đó, bảo đảm các chính sách về BHYT được thực hiện đầy đủ, kịp thời cho người tham gia.

1.3. Về đổi mới công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền BHYT

- Từ năm 2015 đến nay, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ký kết Chương trình phối hợp, Quy chế phối hợp³ với BHXH tỉnh để phối hợp tuyên truyền, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh; đồng thời, thường xuyên định hướng, chỉ đạo đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền về BHYT tại các Hội nghị báo cáo viên, trực báo khối khoa giáo, giao ban báo chí; đăng tin bài tuyên truyền trên bản tin Thông báo nội bộ,... Chỉ đạo ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, thành ủy chủ động phối hợp với cơ quan BHXH cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách BHYT tại địa phương, cơ sở.

- Các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông đại chúng đã tập trung thông tin, tuyên truyền theo hướng nhấn mạnh vị trí, vai trò, ý nghĩa của

³Chương trình phối hợp số 1811/CTPH/BHXH-BTGTU ngày 07/9/2015; Quy chế phối hợp số 3734/QCPH-BTGTU-BHXH ngày 05/10/2022 về phối hợp tuyên truyền, thực hiện chính sách, pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025

chính sách BHYT trong hệ thống an sinh xã hội; đề cao nghĩa vụ và quyền lợi của người dân khi tham gia BHYT; phát hiện những bất cập, giới thiệu các điển hình, phê phán những hiện tượng lệch lạc,... trong thực hiện chính sách BHYT. Báo Quảng Ngãi đăng tải hàng trăm tin, bài trên các ấn phẩm báo in định kỳ, báo điện tử; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện 2 - 3 tin, bài, phóng sự hàng tháng trong chương trình thời sự; đồng thời thực hiện các chuyên mục và chương trình trực tiếp để tọa đàm, đối thoại trực tiếp với nhân dân qua sóng truyền hình tỉnh về cải cách hành chính thực hiện chính sách BHYT.

- BHXH tỉnh triển khai việc ký kết Quy chế phối hợp với 16 sở, ngành liên quan, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; tổ chức các hội nghị khách hàng, hội nghị tuyên truyền, đối thoại chính sách phát triển các đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình tại các địa phương, cơ sở. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền với các hình thức đa dạng, phong phú như: xây dựng phóng sự, infographic, pa-nô, phướn, tuyên truyền trên Internet và mạng xã hội...; qua đó, tạo hiệu ứng tích cực về việc tương tác, chia sẻ trong cộng đồng xã hội; làm cơ sở để nội dung, chính sách về BHYT được tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Ngành Y tế thường xuyên tuyên truyền cho bệnh nhân và thân nhân người bệnh những thông tin cần thiết, đầy đủ về các chính sách, quyền lợi, các định mức phí cũng như các thủ tục trong KCB BHYT. Các cơ sở KCB đều thành lập Tổ công tác xã hội và hỗ trợ người bệnh, tư vấn giúp người bệnh nắm rõ và thuận lợi trong quá trình KCB BHYT.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở các địa phương đã quan tâm đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHYT theo tinh thần Chỉ thị số 38-CT/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW, Luật BHYT phù hợp với điều kiện thực tế tại các địa phương, cơ quan, đơn vị bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng gắn với triển khai phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới*". Các địa phương, cơ quan, đơn vị đã lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chính sách, pháp luật về BHYT đến tận người dân thông qua các cuộc họp tại các xã, thôn, xóm, khu dân cư. Nhiều địa phương đổi mới hình thức tổ chức tuyên truyền thông qua đối thoại trực tiếp với Nhân dân, Hội thi sân khấu hóa như: thành phố Quảng Ngãi, thị xã Đức Phổ, huyện Bình Sơn, huyện Sơn Hà, huyện Minh Long,... góp phần giúp người dân nâng cao nhận thức và hiểu biết đầy đủ hơn về các chế độ, chính sách BHYT theo chủ trương của Đảng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nhìn chung, việc thông tin, tuyên truyền, vận động, phổ biến kiến thức, chính sách, pháp luật về BHYT được triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, có sự đổi mới cả về nội dung và hình thức theo hướng có trọng tâm, trọng

điểm và phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền. Sự phối hợp giữa các cấp uỷ đảng, chính quyền, sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách về BHYT ngày càng chặt chẽ hơn. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và các đơn vị sử dụng lao động về vị trí, vai trò cũng như tầm quan trọng của chính sách BHYT đối với mỗi người dân và toàn xã hội.

1.4. Công tác quản lý nhà nước về BHYT và quản lý Quỹ BHYT

- Ở tuyến tỉnh, Sở Y tế và BHXH tỉnh là cơ quan tham mưu, nòng cốt trong triển khai thực hiện quản lý nhà nước về BHYT; ở tuyến huyện, thị xã, thành phố, Trung tâm y tế/bệnh viện đa khoa và cơ quan BHXH cùng cấp thực hiện công tác này. Những năm qua, cơ quan BHXH đã phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế, các cơ sở KCB thực hiện có hiệu quả công tác giám định và thanh toán chi phí KCB cho các đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh cũng như phối hợp tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh nhằm đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHYT khi đi KCB.

- BHXH tỉnh đã triển khai có hiệu quả công tác phối hợp liên ngành với các sở, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong việc thực hiện các chế độ, chính sách BHYT cho các đối tượng tham gia và được thụ hưởng; triển khai cài đặt VssID-BHXH số cho người tham gia; phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện kết nối, tiếp nhận dữ liệu đăng ký khai sinh để cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 06 tuổi; phối hợp với các cơ Sở Y tế liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử, giấy khám sức khỏe phục vụ Đề án 06; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; triển khai kỹ thuật đảm bảo từng bước sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNeID) thay thế thẻ BHYT giấy để KCB BHYT.

- BHXH tỉnh còn phối hợp với Sở Y tế, các cơ sở KCB trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác KCB BHYT, đặc biệt là việc triển khai hệ thống thông tin giám định BHYT theo chỉ đạo của Chính phủ. Đến nay, 100% cơ sở KCB trên địa bàn đã thực hiện kết nối và thanh quyết toán trên Hệ thống thông tin giám định BHYT. Công tác kiểm tra, giám sát thanh toán chi phí KCB BHYT cũng được chú trọng và thực hiện chặt chẽ nhằm ngăn chặn kịp thời tình trạng lạm dụng Quỹ BHYT, đảm bảo công bằng cho các đối tượng tham gia và góp phần quản lý, sử dụng Quỹ BHYT hợp lý, hiệu quả.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo giao dự toán chi KCB BHYT hằng năm được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Từ năm 2018 đến năm 2020, trên cơ sở dự toán chi KCB BHYT được Thủ tướng chính phủ giao, BHXH tỉnh cùng Sở Y tế, Sở Tài chính tiến hành phân tích, đánh giá các yếu tố liên quan, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề giao dự toán cho các cơ sở KCB BHYT trên địa bàn.

- Năm 2021 và năm 2022, UBND tỉnh giao BHXH tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thực hiện quản lý và sử dụng có hiệu quả Quỹ BHYT và dự toán chi phí KCB BHYT được giao, không giao dự toán chi KCB BHYT đến các cơ sở KCB BHYT. Trong năm 2021, Chính phủ có Nghị quyết số 144/NQ-CP ngày 05/11/2022 về việc bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế và thanh toán chi phí KCB BHYT đã cho phép quyết toán, thanh toán chi KCB BHYT năm 2021 bằng chi phí KCB BHYT theo báo cáo quyết toán năm của cơ sở KCB sau khi đã được cơ quan BHXH giám định.

- Năm 2023, ngay từ khi có Quyết định giao Dự toán chi KCB BHYT của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời có văn bản chỉ đạo điều hành dự toán chi KCB BHYT. Trong năm 2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT; trong đó đã tháo gỡ phần kinh phí còn vướng mắc chưa được thanh toán qua các năm, tạo điều kiện cho các cơ sở y tế có nguồn kinh phí hoạt động.

- Bộ máy tổ chức về BHYT từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao của ngành. Toàn tỉnh hiện có 34 cán bộ làm công tác BHYT, trong đó ngành Y tế có 01 người, ngành BHXH có 33 người (*biểu mẫu 6*).

- Hằng năm, BHXH tỉnh đều cử cán bộ, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức mới về nghiệp vụ giám định BHYT do ngành tổ chức. Qua đó, cán bộ quản lý, giám định BHYT nắm chắc hơn về nghiệp vụ, am hiểu sâu hơn về y, dược, kiến thức về nghiệp vụ y tế, các kiến thức tổng hợp khác, cũng như nâng cao kỹ năng phát hiện, xử lý có hiệu quả nhiệm vụ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu quản lý Quỹ BHYT trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả.

1.5. Về công tác KCB BHYT

- Các cấp ủy đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo ngành Y tế thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn. Nhiều nghị quyết, quyết định, đề án về xây dựng và phát triển mạng lưới y tế, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế cơ sở được ban hành⁴, tạo điều kiện thuận lợi cho việc KCB BHYT của người dân.

⁴Nghị quyết số 22/2011NQ-HĐND ngày 27/10/2011 của H ĐND tỉnh về việc đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 11/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống y tế và mạng lưới KCB tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020; Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh, Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng và mua sắm trang thiết bị cho 04 trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Quảng Ngãi...

- Sở Y tế thường xuyên đầu tư, phân bổ ngân sách cho việc củng cố và phát triển các cơ sở y tế; hệ thống y tế tuyến huyện, xã, phường, thị trấn cơ bản đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu và phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng, địa phương. Toàn tỉnh hiện có 207 cơ sở KCB ký hợp đồng KCB BHYT⁵; 155/173 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế; chất lượng nhân lực y tế được cải thiện, số lượng cán bộ có trình độ đại học và sau đại học được tăng lên. Tất cả các cơ sở KCB BHYT được áp dụng thanh toán theo giá dịch vụ và thực hiện tốt việc KCB BHYT, bảo đảm quyền lợi cho người tham gia BHYT, thực hiện chuyển tuyến chuyên môn phù hợp với tình hình KCB tại đơn vị.

- BHXH tỉnh đã triển khai Hệ thống thông tin giám định BHYT, liên thông dữ liệu KCB BHYT của các cơ sở KCB BHYT để phục vụ công tác quản lý KCB và thanh toán BHYT nhanh chóng, chính xác, giảm thời gian, công sức và chi phí cho người bệnh, góp phần minh bạch thông tin, bảo đảm quyền lợi của các bên có liên quan, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng Quỹ BHYT, ngăn chặn các hành vi lợi dụng, lạm dụng và trục lợi Quỹ BHYT.

- Việc cải cách thủ tục hành chính trong KCB BHYT có chuyển biến tích cực. Hầu hết các bệnh viện đã củng cố, sắp xếp lại các khoa, phòng, tăng cường nhân lực tại các khâu tiếp đón, khám bệnh, lấy mẫu xét nghiệm, thu viện phí, cấp phát thuốc; công khai thời gian, quy trình khám bệnh, bảng giá viện phí, đối tượng ưu tiên, có sơ đồ khoa KCB. Các cơ sở KCB triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong KCB và thanh, quyết toán BHYT giúp việc quản lý KCB tốt hơn và thuận lợi hơn cho người bệnh, giảm thời gian chờ đợi của người bệnh; đồng thời, triển khai đường dây nóng để xử lý các trường hợp vi phạm nguyên tắc, quy định trong công tác KCB và giải quyết các chế độ cho người dân nhằm tạo niềm tin cho người dân khi tham gia BHYT.

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện và nâng cao y đức cho cán bộ, nhân viên y tế được quan tâm, gắn với việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; 100% bệnh viện đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quyết định 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh; tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử trong các tình huống cho cán bộ y tế; tăng cường việc tiếp nhận và xử lý các ý kiến phản ánh của người dân về chất lượng KCB thông qua đường dây nóng; xây dựng phong cách, thái độ phục vụ văn minh, thân thiện theo đúng khẩu hiệu “*Bệnh nhân đến đón tiếp niềm nở; bệnh nhân ở chăm sóc tận tình; bệnh nhân về dặn dò chu đáo*”; kiên quyết xử lý nghiêm đối với những cán bộ, nhân viên y tế có hành vi ứng xử không tốt, có dấu

⁵Tuyên tỉnh có 08 cơ sở, tuyến huyện và tương đương có 22 cơ sở, tuyến xã và tương đương có 177 cơ sở.

hiệu tiêu cực, gây phiền hà cho người bệnh; nhờ đó, mức độ hài lòng của bệnh nhân tại các cơ sở KCB ngày càng được nâng lên.

- Số lượt KCB BHYT tại các tuyến đều tăng qua các năm (*biểu mẫu số 3*).

1.6. Về cuộc vận động toàn dân tham gia BHYT và lộ trình tiến đến BHYT bắt buộc

- Các cấp ủy đảng, chính quyền trong tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT tiến đến thực hiện lộ trình BHYT bắt buộc trong toàn dân. Công tác phát triển đối tượng tham gia BHYT luôn được chú trọng. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân tham gia BHYT" từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở, được các thôn, tổ dân phố tích cực hưởng ứng tham gia. BHXH tỉnh triển khai các chương trình phối hợp thực hiện chính sách BHYT với các sở, ngành; phối hợp với Bưu điện tỉnh tổ chức hệ thống đại lý thu BHYT; hệ thống đại lý thu BHYT tại các xã, phường, thị trấn, Hội Nông dân cơ bản đáp ứng nhu cầu tham gia BHYT của người dân tại các thôn, tổ dân phố, góp phần vào việc thực hiện đạt tỷ lệ bao phủ BHYT được giao.

- Nhằm chia sẻ, giúp đỡ các đối tượng khó khăn được chăm sóc sức khỏe, giảm bớt gánh nặng khi ốm đau, bệnh tật, BHXH tỉnh đã huy động, kêu gọi sự đóng góp của các đơn vị, nhà hảo tâm, công chức, viên chức và người lao động trong ngành hỗ trợ hơn 3.200 thẻ BHYT cho người dân và các em học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh. Mặt Trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã vận động các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm hỗ trợ tặng thẻ BHYT cho các đối tượng khó khăn không còn được hưởng chính sách ưu đãi từ nhà nước.

Nhìn chung, nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp của các sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cùng với sự năng nổ nhiệt tình, sáng tạo của đội ngũ cán bộ ngành BHXH, việc phát triển các đối tượng tham gia BHYT ngày càng tăng, diện bao phủ ngày càng mở rộng, đến nay tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 95,15% dân số, đạt chỉ tiêu đề ra.

2. Những hạn chế, khuyết điểm chủ yếu và nguyên nhân

2.1. Những hạn chế, khuyết điểm

- Tỷ lệ tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh luôn đạt chỉ tiêu do Thủ tướng Chính phủ giao hằng năm; tuy nhiên, số đối tượng tham gia BHYT phát triển không ổn định, thiếu tính bền vững, đặc biệt là nhóm đối tượng tham gia BHYT hộ gia đình.

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT tại một số địa phương, đơn vị thực hiện chưa thường xuyên, liên tục, nhất là việc tuyên truyền ở những địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

- Chất lượng KCB ở một số cơ sở y tế chưa đáp ứng yêu cầu của người dân; thời gian chờ đợi để KCB của người dân chưa được rút ngắn như kỳ vọng; một số cơ sở KCB còn chậm cải thiện về thái độ phục vụ; cơ chế đầu thầu thuốc còn bất cập; việc xuất toán kinh phí KCB BHYT ảnh hưởng đến tâm lý lo lắng, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho bác sĩ trong khám, điều trị cho bệnh nhân.

2.2. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

2.2.1. Nguyên nhân khách quan

- Một bộ phận nhân dân, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi có cuộc sống khó khăn, mức thu nhập thấp; nhận thức về quyền lợi, trách nhiệm và tầm quan trọng của chính sách BHYT còn hạn chế. Bên cạnh đó, nhiều người dân còn tâm lý ỷ lại, trông chờ, phụ thuộc vào sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ khác, điều này ảnh hưởng đến việc phát triển các đối tượng tham gia BHYT.

- Quyền lợi, mức hưởng BHYT ngày càng mở rộng, nhu cầu KCB của nhân dân ngày càng cao; khoa học kỹ thuật phục vụ công tác KCB ngày càng phát triển mạnh mẽ; tuy nhiên, Quỹ BHYT chưa đáp ứng được yêu cầu do mức đóng của nhóm đối tượng do ngân sách đóng, hỗ trợ mức đóng, hộ gia đình còn thấp. Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh quy mô nhỏ, lẻ thu hút ít lao động nên tỷ lệ tham gia BHYT thuộc nhóm đối tượng này thấp, còn nợ BHYT.

- Các vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người trên địa bàn tỉnh có địa hình phức tạp, trải rộng; ngôn ngữ, phong tục, tập quán khác biệt phần nào ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền, vận động phát triển đối tượng tham gia BHYT theo hộ gia đình.

- Một số văn bản hướng dẫn của Trung ương về thực hiện chính sách BHYT chưa đồng bộ và thống nhất, chồng chéo, gây khó khăn cho quá trình triển khai thực hiện chính sách BHYT tại địa phương.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp gặp khó khăn; việc làm và thu nhập của người lao động không ổn định ảnh hưởng đến việc tham gia BHYT.

- Dân số thực tế và dân số theo dữ liệu của ngành Thống kê chưa thống nhất nên dẫn đến khó khăn trong việc tính chỉ tiêu bao phủ BHYT hằng năm.

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Cơ sở vật chất, danh mục thuốc, trình độ y, bác sĩ, thái độ phục vụ, tinh thần trách nhiệm trong KCB ở một số cơ sở y tế chưa thực sự đáp ứng yêu cầu của người dân. Việc khắc phục tình trạng bệnh nhân phải chờ đợi lâu ở các bệnh viện tuyến tỉnh cũng như những hạn chế trong y tế học đường chưa thực sự hiệu quả đã ảnh hưởng đến việc mở rộng đối tượng tham gia BHYT.

- Một số địa phương, đơn vị chưa linh hoạt, đổi mới trong công tác tuyên truyền, vận động; có nơi chưa thực hiện tuyên truyền hoặc chưa giải thích rõ ràng, đầy đủ về chính sách BHYT phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ truyền thông về BHYT cho đội ngũ cán bộ làm công tác BHYT còn hạn chế nên chất lượng việc thực hiện các nội dung tuyên truyền chưa cao.

- Việc lập danh sách cấp thẻ BHYT cho đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, trẻ em dưới 6 tuổi,... chưa đầy đủ, còn bỏ sót tại một số địa phương. Một số trường học vẫn chưa thực sự quyết liệt trong việc tuyên truyền, vận động học sinh, sinh viên tham gia BHYT, nhất là các trường cao đẳng và đại học.

3. Một số kinh nghiệm

- *Thứ nhất*, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần xác định rõ việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHYT, lộ trình BHYT toàn dân là mục tiêu chính trị mà toàn Đảng, toàn dân phải quyết tâm thực hiện. Việc đưa chỉ tiêu BHYT toàn dân vào trong các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương là cơ sở cho việc xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp với lộ trình phù hợp để đến năm 2025 đạt mục tiêu đề ra.

- *Thứ hai*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT bằng nhiều hình thức phong phú đến mọi tầng lớp nhân dân, nhất là ở các địa bàn vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm thay đổi nhận thức và quan niệm về BHYT trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và giảm nghèo.

- *Thứ ba*, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám định, thanh toán, quyết toán chi phí KCB BHYT. Đẩy mạnh chuyên đổi số, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, hệ thống dữ liệu; tiếp tục triển khai cài đặt VssID - BHXH số; triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia theo lộ trình và hướng dẫn của UBND tỉnh và BHXH Việt Nam.

- *Thứ tư*, nâng cao chất lượng KCB tại các tuyến, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ sở KCB; đổi mới tác phong, lề lối làm việc và phong cách thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người dân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện cải cách hành chính, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- *Thứ năm*, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị về công tác BHYT, định kỳ sơ kết, tổng kết,

đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời rút kinh nghiệm, giải quyết các khó khăn, vướng mắc; chú trọng công tác thi đua, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt công tác này.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong thời gian đến

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TU, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT đến mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh, nhất là ở các vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm thay đổi nhận thức và quan niệm về BHYT trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và giảm nghèo trong đời sống nhân dân; phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu bao phủ BHYT của tỉnh đến năm 2025 là 95,25%.

2. Tiếp tục đưa tiêu chí thực hiện BHYT toàn dân vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, gắn với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Đề án thực hiện lộ trình BHYT toàn dân trên địa bàn tỉnh. Bố trí ngân sách địa phương và huy động mọi nguồn lực để hỗ trợ người dân tham gia BHYT. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp trong việc điều tra, lập danh sách đề nghị mua thẻ BHYT cho các đối tượng từ ngân sách nhà nước.

3. Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT ở các cấp. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, linh hoạt các giải pháp phát triển số người tham gia BHYT, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022 - 2025, qua đó góp phần tăng tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh.

4. Đổi mới và tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về BHYT bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị, đối tượng; trong đó, chú trọng nâng cao hiệu quả tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và tuyên truyền, đối thoại chính sách. Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có thành tích tốt, đồng thời phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về BHYT.

5. Nâng cao chất lượng dịch vụ KCB BHYT, tăng cường nguồn lực cho hệ thống y tế cơ sở để bảo đảm quyền lợi và đáp ứng nhu cầu KCB của người tham gia BHYT; gắn việc thực hiện tốt 12 điều y đức, quy tắc ứng xử của ngành Y tế, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh với việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập

và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Khuyến khích đội ngũ y, bác sỹ học tập, nâng cao trình độ chuyên môn; đẩy mạnh khai thác và sử dụng thành thạo các trang thiết bị phục vụ khám, chẩn đoán và điều trị, đáp ứng nhu cầu KCB ngày càng cao của Nhân dân.

6. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các địa phương, sở, ban ngành liên quan với cơ quan BHXH trong việc thực hiện các chế độ, chính sách BHYT. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám định và thanh toán BHYT; nâng cao chất lượng tổng hợp, thống kê, đánh giá tình hình sử dụng Quỹ BHYT, có giải pháp quản lý phù hợp nhằm sử dụng an toàn, hiệu quả và bảo đảm cân đối Quỹ BHYT.

7. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách BHYT; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm chế độ, chính sách về BHYT, đặc biệt là các hành vi trốn đóng, gian lận để hưởng chế độ, trục lợi Quỹ BHYT; xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện. Xây dựng cơ chế thu phù hợp với một số nhóm đối tượng có tỷ lệ tham gia BHYT thấp.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Kính đề nghị Chính phủ giao Bộ Y tế phối hợp với BHXH Việt Nam nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất các quy định liên quan đến công tác KCB BHYT cũng như việc quản lý, sử dụng Quỹ BHYT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Bộ Y tế, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam,
- Thường trực HĐND, BCSD UBND tỉnh,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- CVP, PCVP Tỉnh ủy, P. Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đặng Ngọc Huy